

$$f_i(\alpha x + \beta y) = \alpha f_i(x) + \beta f_i(y) \quad \forall i \in I.$$

Do đó,

$$\begin{aligned} T(\alpha x + \beta y) &= \sum_{i \in I} [\alpha f_i(x) + \beta f_i(y)](e_i - y_i) \\ &= \sum_{i \in I} \alpha f_i(x)(e_i - y_i) + \sum_{i \in I} \beta f_i(y)(e_i - y_i) \\ &= \alpha \sum_{i \in I} f_i(x)(e_i - y_i) + \beta \sum_{i \in I} f_i(y)(e_i - y_i) \\ &= \alpha Tx + \beta Ty. \end{aligned}$$

Ngoài ra,  $T$  liên tục bởi vì các ánh xạ  $g_{i_0}^{-1}, f_{i_0}$  liên tục nên ánh xạ  $I_E - g_{i_0}^{-1} \circ f_{i_0} : E \rightarrow E$  cũng liên tục, và điều này kéo theo  $T$  cũng vậy.

Mặt khác, ta có bất đẳng thức  $\|Tx\| \leq \sum_{i \in I} \|f_i\| \|e_i - y_i\| \|x\|$  với mọi  $x \in E$ . Từ đây dễ dàng có được kết quả (\*) trong phát biểu của Định lý 3.1.

Cuối cùng, hiển nhiên rằng  $I_E - T$  là một toán tử tuyến tính và liên tục. Ta còn phải chứng minh rằng nó là một đơn ánh là đủ.

Thật vậy, với mỗi phần tử  $x \in E$  thỏa mãn

$$(I_E - T)x = 0,$$

hay tương đương với

$$\sum_{i \in I} f_i(x)y_i = 0.$$

Vì họ  $\{y_i\}_{i \in I}$  độc lập tuyến tính mở rộng nên suy ra  $f_i(x) = 0, \forall i \in I$ . Lại vì họ  $\{x_i, f_i\}_{i \in I}$  toàn vẹn nên suy ra  $x = 0$ . Từ đây suy ra  $(I_E - T)^{-1}(0) = \{0\}$ . Áp dụng một kết quả được biết trong giáo trình Giải tích hàm (Nguyễn Văn Khuê và ctv., 2001), ta suy ra rằng toán tử  $I_E - T$  là một đơn cấu tuyến tính và điều này kết thúc chứng minh

Chú ý từ điều kiện  $(I_E - T)^{-1}(0) = \{0\}$ , suy ra  $I_E - T : E \rightarrow E$  là đơn ánh. Thật vậy, giả sử

$$(I_E - T)(x) = (I_E - T)(y).$$

Vì  $I_E - T$  là toán tử tuyến tính nên

$$\begin{aligned} (I_E - T)(x) - (I_E - T)(y) &= 0 \\ \Leftrightarrow (I_E - T)(x - y) &= 0 \\ \Leftrightarrow x - y \in (I_E - T)^{-1}(0) \\ \Leftrightarrow x - y \in \{0\} \\ \Leftrightarrow x &= y. \end{aligned}$$

Thêm một điều kiện cần về tính ổn định của  $M$ -cơ sở có thể được suy ra trực tiếp từ Định lý 3.1 bên trên được phát biểu như sau:

### 3.2 Định lý

Cho  $I$  là tập chỉ số tùy ý và giả sử rằng  $\{e_i, f_i\}_{i \in I}$  và  $\{y_i, g_i\}_{i \in I}$  là hai  $M$ -cơ sở mạnh trong không gian Banach  $E$ . Khi đó, nếu

$$\sum_{i \in I} \|f_i\| \|e_i - y_i\| < 1 \text{ và có ít nhất một chỉ số}$$

$i_0 \in I$  sao cho  $g_{i_0}^{-1}$  liên tục, thì có thể xác định duy nhất một toán tử  $T : E \rightarrow E$  có tính chất tuyến tính, liên tục và  $I_E - T$  là một đẳng cấu từ  $E$  vào  $E$ .

**Chứng minh:** Áp dụng Định lý 2.1, toán tử tuyến tính  $T : E \rightarrow E$  tồn tại và duy nhất. Theo giả thiết ta có

$$\sum_{i \in I} \|f_i\| \|e_i - y_i\| < 1$$

và kết quả thu được bởi công thức (\*) trong Định lý 3.1. Suy ra

$$\|T\| < 1.$$

Do đó, toán tử  $I_E - T$  là một đẳng cấu từ  $E$  vào  $E$  và điều này kết thúc chứng minh.

Cuối cùng là một điều kiện đủ dựa trên cơ sở là các điều kiện cần và có thể được phát biểu như sau:

### 3.3 Định lý

Cho  $I$  là tập chỉ số tùy ý và giả sử rằng hệ  $\{e_i, f_i\}_{i \in I}$  là một  $M$ -cơ sở mạnh của  $E$ . Cho  $\{y_i\}_{i \in I}$  là một họ trong  $E$ . Giả sử thêm rằng:

(i) Tồn tại một chỉ số  $i_0 \in I$  sao cho  $f_{i_0}^{-1}$  liên tục.

$$(ii) \sum_{i \in I} \|f_i\| \|e_i - y_i\| < 1.$$